

TÒA ÁN NHÂN DÂN

TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 334/2017/HSPT

Ngày 14-11-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Huyền.

Các Thẩm phán: 1. Ông Trần Duy Tuấn.

2. Ông Y Phi Kbuôr.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Nam – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 14/11/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 308/2017/HSPT ngày 04/10/2017 đối với bị cáo Nguyễn Thanh D về tội “*Đánh bạc*” do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án số 18/2017/HSST ngày 21/8/2017, của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

1. Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh D**, sinh năm 1987, tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Thanh N và con bà Nguyễn Thị T; có vợ Văn Thị H và có 02 con, con lớn sinh năm 2011; con nhỏ sinh năm 2016; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án, tại bản án số 149/2013/HSPT ngày 10/5/2013, của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Tháng 6/2017, bị cáo chưa chấp hành xong phần bồi thường thiệt hại cho người bị hại.

Nhân thân: Ngày 15/7/2014, dùng dao chém ông Nguyễn Đăng T gây thương tích 10% sức khỏe, đến ngày 18/3/2015 người bị hại làm đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án nên ngày 14/4/2015 Cơ quan CSĐT đình chỉ giải quyết vụ án, đồng thời ra quyết định xử phạt hành chính số tiền 1.000.000 đồng (Đã nộp xong ngày 16/6/2015); bị tạm giữ từ ngày 18/01/2017 đến ngày 20/01/2017, hiện đang tại ngoại; có mặt.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Thanh D: Ông Nguyễn Thanh N (Cha đẻ); trú tại: Xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo theo chỉ định của cơ quan tiến hành tố tụng: Ông Ngô Đình K - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 17/01/2017, Nguyễn Văn N và Võ Tấn T đến quán cà phê “Út Oanh” ở xã H, huyện K uống cà phê. Trong lúc ngồi uống cà phê thì N và T nảy sinh ý định đánh bạc dưới hình thức xóc bầu cua được thua bằng tiền, cả hai thống nhất sẽ cùng làm cái để các đối tượng khác đặt cược. N đi xuống khu vực chợ H mua một bộ bầu cua gồm 06 viên xúc xắc, mỗi viên có 06 mặt có hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai và 01 tờ giấy có in hình các con vật trên rồi đi về nhà lấy 01 cái tô, 01 cái đĩa làm bằng kim loại màu trắng để làm công cụ xóc bầu cua.

Sau khi chuẩn bị công cụ đánh bạc xong, N đưa đến quán cà phê “Út Oanh” sau đó cùng Võ Tấn T đi đến nhà Dương Hải Đ ở gần quán “Út Oanh” để tìm người cầm cố xe thì gặp ông Võ Tấn H là anh trai của T. T hỏi mượn ông H 2.000.000 đồng và nói đi phở có việc nên ông H đưa cho T 2.000.000 đồng và không hỏi gì thêm. Sau khi có tiền, N và T quay lại quán “Út Oanh”. Lúc này tại quán có một số đối tượng không rõ nhân thân, lai lịch đang ngồi uống cà phê, thấy N và T đưa bộ bầu cua ra xóc tại bàn uống cà phê thì cũng tham gia đặt cược một số lần nhưng không xác định được việc thắng, thua và ra về trước. Một lúc sau có Nguyễn Quốc H, Trần Hữu T, Nguyễn Vĩnh T, Dương Hải Đ, Võ Mai P, Nguyễn Thanh D và Phan P đến tham gia đánh bạc.

Cách thức chơi như sau: Người làm cái trải một tờ giấy có kích thước (31x42)cm, trên mặt giấy có in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; giữa mặt giấy có in chữ “*hột kê huê như ý*” và bỏ 06 viên xúc xắc vào trong tô rồi lấy đĩa úp lên miệng tô, sau đó người làm cái cầm tô xóc rồi đặt tô xuống bàn, những người tham gia đặt cược đặt số tiền từ 10.000đ đến 100.000đ và có quyền lựa chọn đặt tiền ở hình nào trên tờ giấy mà mình thích. Khi các con bạc đã đặt tiền xong, người làm cái mở đĩa ra, nếu mặt ngửa lên trên của viên xúc xắc có hình gì mà trùng với ô hình đó thì người đặt cược thắng cược, tỷ lệ là 1/1, ví dụ con bạc đặt 10.000đ, nếu được thì người làm cái phải trả 10.000đ, nếu thua thì người làm cái được 10.000đ.

Theo các bị cáo khai khi bắt đầu tham gia đánh bạc, Nguyễn Văn N và Võ Tấn T vay ông H 2.000.000đ để chung nhau làm cái (*khi đánh bạc N và T thắng được của các con bạc nên đã trả lại cho ông H*); Nguyễn Quốc H có 300.000đ, trong quá trình đánh bạc do bị thua hết nên mượn của Phan P 2.000.000đ để tiếp tục đánh bạc; Nguyễn Vĩnh T mang theo 460.000đ; Dương Hải Đ mang theo 300.000đ; Nguyễn Thanh D mang theo 3.010.000đ; Trần Hữu T mang theo 300.000đ; Võ Mai P mang theo 200.000đ; Phan P mang theo 62.000 đồng, trong quá trình đánh bạc do bị thua hết nên mượn của Nguyễn Thanh D 100.000đ để

tiếp tục đánh bạc và thắng được hơn 3.000.000đ, cho H mượn 2.000.000đ. Tất cả số tiền nêu trên, các bị cáo đều dùng vào mục đích đánh bạc.

Các bị cáo đánh bạc đến 20 giờ 00 cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin bắt quả tang gồm: Nguyễn Văn N, Nguyễn Quốc H, Nguyễn Vĩnh T, Dương Hải Đ và Nguyễn Thanh D; còn Võ Mai P, Võ Tấn T, Trần Hữu T và Phan P bỏ chạy. Thu giữ tại nơi đánh bạc 6.610.000đ và một bộ dụng cụ dùng để xóc bầu cua.

Đối với Nguyễn Văn N, Nguyễn Quốc H, Nguyễn Vĩnh T, Dương Hải Đ, Võ Mai P, Võ Tấn T, Trần Hữu T và Phan P đã xét xử tại bản án số 13/2017/HSST ngày 08/6/2017, của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, còn Nguyễn Thanh D có biểu hiện tâm thần nên Cơ quan CSĐT đã tách ra để trưng cầu giám định tâm thần. Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 22/KLGĐTC ngày 10/4/2017, của Trung tâm giám định pháp y tâm thần khu vực Tây nguyên thuộc Bộ Y tế kết luận về Nguyễn Thanh D: *“Kết luận về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện tại bị bệnh: Tâm thần phân liệt thể Paranoid (F20.0-ICD10). Giai đoạn bệnh thuyên giảm*

Kết luận về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Trước, trong, sau khi gây án và hiện tại: Hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi”.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 18/2017/HSST ngày 21/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin đã quyết định:

Tuyên bố: Nguyễn Thanh D phạm tội *“Đánh bạc”*.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p, n khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh D 05 (Năm) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/01/2017 đến ngày 20/01/2017.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 28/8/2017, bị cáo Nguyễn Thanh D kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm số 18/2017/HSST ngày 21/8/2017, của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu trên.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Nguyễn Thanh D về tội *“Đánh bạc”* theo khoản 1 Điều 248 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt của bản án sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là tương xứng với tính chất mức độ do hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ

nào mới. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của BLTTHS – Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Luật sư phát biểu lời bào chữa cho bị cáo: Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Đánh bạc*” là đúng người, đúng tội. Nhưng trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo bị bệnh tâm thần phân liệt hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm p, n khoản 1 Điều 46 BLHS. Nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248 BLTTHS – Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo tranh luận: Bị cáo T là người rủ bị cáo đánh bạc mà bị xét xử 03 tháng tù, bị cáo là người tham gia lại bị xét xử 05 tháng tù.

Kiểm sát viên tranh luận: Bị cáo phạm tội khi đang có 01 tiền án, nhân thân bị cáo xấu nên theo nghị quyết 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, xem xét về nhân thân của bị cáo và xét xử 05 tháng tù là thỏa đáng.

Không ai tranh luận, bào chữa gì thêm, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

[1] Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Ngày 17/01/2017, bị cáo Nguyễn Thanh D đã có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức xóc Bầu Cua. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc 6.610.000 đồng. Nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự tuyên xử bị cáo về tội “*Đánh bạc*” là đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét mức hình phạt 05 tháng tù đối với bị cáo D mà bản án sơ thẩm xử phạt là thỏa đáng, tương xứng với mức độ hành vi phạm tội bị cáo gây ra. Bởi lẽ, bị cáo nhận biết được hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Nhưng xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền mà không phải bỏ công sức lao động chính đáng, nên bị cáo đã tham gia đánh bạc với tổng số tiền 6.610.000 đồng. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, tại bản án số 149/2013/HSPT ngày 10/5/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Ngày 06/12/2013, bị cáo chấp hành xong hình phạt, tại biên bản

xác minh ngày 07/6/2017 bị cáo vẫn chưa chấp hành xong phần trách nhiệm dân sự của bản án nhưng ngày 17/01/2017, đã thực hiện hành vi phạm tội nên chưa được xóa án tích. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS. Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 15/7/2014, bị cáo đã dùng dao chém anh Nguyễn Đăng T gây thương tích 10% sức khỏe, quá trình điều tra anh T làm đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã đình chỉ vụ án. Vì vậy, cần phải có một bản án thật nghiêm minh và cũng cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[3] Bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p, n khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, cũng như đã xem xét, đánh giá về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Từ các phân tích trên, HĐXX áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Do không chấp nhận kháng cáo nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh D – Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 18/2017/HSST ngày 21/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin về phần hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p, n khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh D 05 (Năm) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/01/2017 đến ngày 20/01/2017.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thanh D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan T.H.A.H.S CA tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Cư Kuin;
- VKSND huyện Cư Kuin;
- Công an huyện Cư Kuin;
- Chi cục T.H.A DS huyện Cư Kuin;
- Cơ quan THAHS CA huyện Cư Kuin;
- Bị cáo;
-;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lê Thị Thanh Huyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Duy Tuấn

Y Phi Kbuôr

Lê Thị Thanh Huyền

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Huyền

Các Thẩm phán: Ông Y Phi Kbuôr và ông Trần Duy Tuấn.

Căn cứ vào các Điều 199, 222, 247 và khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự; ngày 14/11/2017 tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử phúc thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án: Nguyễn Thanh Dương phạm tội “*Đánh bạc*”.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đánh giá đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về điều luật và mức hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh Dương – Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 18/2017/HSST ngày 21/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin về phần hình phạt.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p, n khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh Dương 05 (Năm) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/01/2017 đến ngày 20/01/2017.

Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh Dương phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm. *Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý.*

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Biên bản lập xong đã đọc lại cho các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Duy Tuấn

Y Phi Kbuôr

Lê Thị Thanh Huyền

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan T.H.A.H.S CA tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Cư Kuin;
- VKSND huyện Cư Kuin;
- Công an huyện Cư Kuin;
- Chi cục T.H.A DS huyện Cư Kuin;
- Cơ quan THAHS CA huyện Cư Kuin;
- Bị cáo;
-;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Huyền

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Duy Tuấn Y Phi Kbuôr

Lê Thị Thanh Huyền